

Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum khuyến cáo các nhà đầu tư nên đọc kỹ các thông tin trong tài liệu này và Quy chế chào bán cạnh tranh trước khi tham dự đấu giá. Nhà đầu tư có trách nhiệm nghiên cứu Bản công bố thông tin này đồng thời tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

(Theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

Địa chỉ: Số 42 Hoàng Diệu, Phường Thống Nhất, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum

Điện thoại: (84-260) 386 3598

Fax: (84-260) 386 3598

TỔ CHỨC TƯ VẤN

BAOVIET  **Securities**
CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Tháng 02 năm 2021

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Về việc thoái vốn cổ phần của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum đầu tư tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum thực hiện thoái vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 sửa đổi bởi Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018.
- Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 29/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn năm 2020.
- Công văn số 2821/UBND-KTTH ngày 03/08/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai thoái vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum.
- Văn bản số 4556/UBND-KTTH ngày 10/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá cổ phần, thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum.
- Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy Lợi Kon Tum.
- Phương thức chuyển nhượng vốn:
 - + Chào bán cạnh tranh qua Tổ chức chào bán là Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
 - + Trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.
- Thông tin về cổ phiếu chào bán:
 - + Tên cổ phiếu: Cổ phần Công ty Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum
 - + Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
 - + Giá khởi điểm: 26.093 đồng/cổ phần
 - + Tổng số lượng chào bán: 9.313 cổ phần
 - + Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá): 93.130.000 đồng.

MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1
II. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	3
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	3
2. Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng.....	3
3. Tổ chức tư vấn.....	3
III. CÁC KHÁI NIỆM	4
IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	5
1. Thông tin chung về tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	5
2. Mối quan hệ với công ty có vốn đầu tư chuyển nhượng	5
3. Số cổ phần sở hữu	5
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
2. Cơ cấu tổ chức Công ty.....	9
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý 2 năm 2020.....	11
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	13
5. Tình hình tài sản của Công ty.....	14
6. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty	14
7. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019.....	15
8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện.....	15
9. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn	15
VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	16
1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum ..	16
2. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông	16
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.....	16
4. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng:.....	16
5. Giá khởi điểm đấu giá:	16
6. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm:	16

7. Phương thức chuyển nhượng vốn:	16
8. Tổ chức đấu giá:	16
9. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:	16
10. Đăng ký mua cổ phần:	17
11. Thời gian thực hiện đăng ký mua cổ phần dự kiến:	17
12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:	17
13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn: Không có.	17
14. Các loại thuế có liên quan:	17
15. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:	17
VII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	17
VIII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	19
IX. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	20
X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	21

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội về Quản lý và sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về việc đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào Doanh nghiệp và Quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán chứng khoán để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (có hiệu lực từ ngày 01/9/2018);
- Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 29/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn năm 2020;
- Công văn số 2821/UBND-KTTH ngày 03/08/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai thoái vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum;

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

- Hợp đồng hợp tác cung cấp dịch vụ tư vấn thoái vốn do Nhà nước sở hữu tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum giữa Công ty Cổ phần Thông tin và Thẩm định giá Miền Nam với Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty ban hành ngày 12/04/2007;
- Chứng thư thẩm định giá trị doanh nghiệp Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum số Vc 20/11/17/DN ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Công ty CP Thông tin và Thẩm định giá Miền Nam, thời điểm xác định giá là ngày 30/6/2020;
- Văn bản số 4556/UBND-KTTH ngày 10/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá cổ phần, thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum;
- Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum;
- Các văn bản liên quan khác.

II. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Ông Lê Ngọc Tuấn

Chức vụ: Chủ tịch

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng

CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

Ông Nguyễn Việt Châu

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Ông Nguyễn Văn Khánh

Chức vụ: Phó Giám đốc Phụ trách

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký chuyển nhượng do Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng hợp tác cung cấp dịch vụ tư vấn thoái vốn cổ phần nhà nước của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy Lợi Kon Tum. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy Lợi Kon Tum cung cấp.



III. CÁC KHÁI NIỆM

- Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum
- Công ty có vốn nhà nước chuyển nhượng: Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy Lợi Kon Tum
- Kieco: Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy Lợi Kon Tum
- Tổ chức tư vấn/CN BVSC: Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
- UBND: Ủy ban nhân dân
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT: Hội đồng Quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- BCTC: Báo cáo tài chính

IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Thông tin chung về tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

Tên chủ sở hữu có vốn chuyển nhượng: **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Trụ sở: 492 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Điện thoại: 02603862320

2. Mối quan hệ với công ty có vốn đầu tư chuyển nhượng

Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum.

3. Số cổ phần sở hữu

Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum đang sở hữu 9.313 cổ phần (chiếm tỷ lệ 13,04% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần khai thác và xây dựng thủy lợi Kon Tum tiền thân là Công ty Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum. Theo Quyết định số: 1310/QĐ-UBND ngày 15/11/2006 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa; Quyết định số: 1431/QĐ-UBND ngày 12/12/2006 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty khai thác công trình thủy lợi Kon Tum thành Công ty cổ phần. Ngày 12 tháng 4 năm 2007 Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất đã được tổ chức và thống nhất thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần khai thác và xây dựng thủy lợi Kon Tum trong khuôn khổ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn dưới luật.

Trụ sở chính của Công ty: Số 42 (số cũ 03) Hoàng Diệu, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Cơ cấu cổ đông của Công ty:

Tổng nguồn vốn Điều lệ của Công ty là 714.040.000 đồng, tương ứng 71.404 cổ phần phổ thông; trong đó cổ đông nhà nước là 464.130.000 đồng chiếm 65% cổ phần, cổ đông bán ưu đãi cho người lao động trong công ty là 107.110.000 đồng chiếm 15% cổ phần; cổ phần bán đấu giá công khai là 142.800.000 đồng chiếm 20% tổng số vốn điều lệ.

Có Giấy đăng ký kinh doanh lần đầu số: 3803000054, Ngày cấp: 16/04/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Kon Tum. Đăng ký thay đổi lần thứ 8 số: 6100105078 ngày 29/12/2011.

a) Một số thông tin cơ bản về Công ty

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum
- Tên tiếng Anh: Kontum Irrigation Exploitation And Construction Joint Stock Company
- Tên viết tắt: KIECO
- Vốn điều lệ: 714.047.000 đồng (*Bảy trăm mười bốn triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*)
- Trụ sở chính: Số 42 Hoàng Diệu, phường Thống Nhất, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum
- Điện thoại: (84-260) 386 3598 Fax: (84-260) 386 3598

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM**

- Giấy CNĐKKD: Số 6100105078 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 31/12/1996, cấp lần thứ 8 ngày 29/12/2011
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thủy lợi, điện, cấp thoát nước	4290 (chính)
2	Xây dựng nhà các loại	4100
3	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ	4210
4	Xây dựng công trình công ích	4220
5	Phá dỡ	4311
6	Chuẩn bị mặt bằng	4312
7	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí Chi tiết: Cấp thoát nước, điều hòa	4322
8	Lắp đặt hệ thống điện	4321
9	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Trang trí nội thất	4330
10	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Quản lý, khai thác, sửa chữa, bảo dưỡng công trình thủy lợi	4390
11	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
12	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
13	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế công trình: Thủy lợi, thủy điện, trạm bơm, dân dụng, giao thông	7110
14	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM**

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: Thí nghiệm kiểm định chất lượng công trình	
15	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng	7020
16	Đầu tư, sản xuất, truyền tải điện, phân phối điện; Thực hiện đầu tư các công trình thủy lợi; Khai thác, sản xuất cát, đá, sỏi; Các hoạt động về kiến trúc, tư vấn công nghệ kỹ thuật khác: Theo dõi giám sát thi công các công trình xây dựng, thẩm tra hồ sơ xây dựng, dịch vụ khảo sát xây dựng, quản lý và điều hành dự án.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

b) Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2020:

STT	Khoản mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	67	71.404	714.040.000	100%
1.1	Tổ chức	1	26.000	260.000.000	36,41%
1.2	Cá nhân	68	45.404	454.040.000	63,59%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
2.1	Tổ chức	0	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0	0
	Tổng cộng	67	71.404	714.040.000	100%

Nguồn: Kieco

Danh sách cổ đông lớn nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tại ngày 31/12/2020:

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

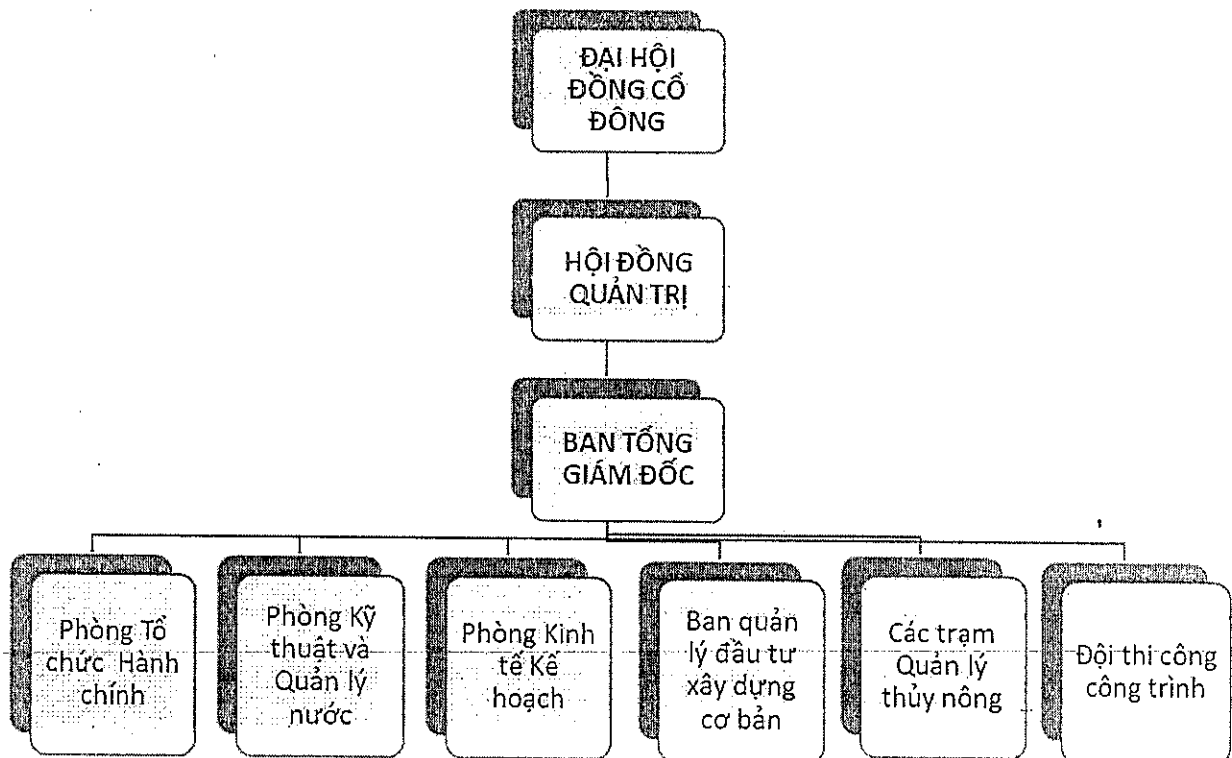
STT	Khoản mục	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Minh Trung Việt Nam	26.000	260.000.000	36,41%
2	Dương Quốc Khánh	14.280	141.670.000	20,00%
3	Hà Khánh Linh	11.100	111.000.000	15,55%
4	UBND tỉnh Kon Tum	9.313	93.130.000	13,04%
	Tổng cộng	60.693	606.930.000	84,99%

Nguồn: Kieco

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Cơ cấu tổ chức CTCP Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các văn bản pháp luật có liên quan.

Sơ đồ cơ cấu tổ chức



Nguồn: Kieco

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần. ĐHĐCĐ thực thi tất cả các quyền hạn của Công ty nhưng không làm giảm hoặc giới hạn các quyền của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ.

Hội đồng quản trị là cơ quan lãnh đạo công ty bằng các chủ trương và nghị quyết về chiến lược kinh doanh (chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT được xác định cụ thể trong điều lệ công ty).

Giám đốc công ty là người trực tiếp điều hành toàn bộ mọi hoạt động của công ty trong khuôn khổ điều lệ và phương án sản xuất kinh doanh của công ty thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Phó giám đốc do giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm và phân công nhiệm vụ, phó giám đốc có trách nhiệm là người tham mưu và giúp việc cho giám đốc, đồng thời là người có quyền điều hành và thực hiện các nhiệm vụ khi được giám đốc ủy quyền.

Phòng Tổ chức hành chính có nhiệm vụ giúp giám đốc quản lý tổ chức lao động tiền lương và hành chính quản trị.

Phòng kỹ thuật và quản lý nước: tham mưu và giúp giám đốc về công tác kỹ thuật, công tác quản lý nước và bảo vệ công trình (quản lý và chỉ đạo về công tác kỹ thuật khoa học, định mức kinh tế kỹ thuật; quản lý công tác thống kê và quy hoạch các công trình, lập kế hoạch dùng nước..).

Phòng kinh tế kế hoạch: Giúp giám đốc quản lý công tác tài chính kế toán, tài sản của công ty, tham mưu cho giám đốc về vốn, về chế độ chính sách tài chính, nghĩa vụ thuế..).

Ban quản lý đầu tư xây dựng cơ bản được thành lập theo quyết định của giám đốc công ty khi công ty được giao nhiệm vụ đầu tư xây dựng các dự án, chịu sự điều hành trực tiếp của giám đốc công ty.

Các Trạm quản lý thủy nông là các đơn vị trực thuộc chịu sự điều hành tất cả về mọi mặt của giám đốc công ty, là đơn vị trực tiếp sản xuất cung cấp các sản phẩm công ích theo đơn đặt hàng của nhà nước, quản lý vận hành công trình, lập kế hoạch dùng nước, quản lý và bảo vệ công trình, phòng chống thiên tai hạn hán lũ bão...

Các Đội thi công: Thực hiện xây dựng thi công các công trình khi được giám đốc giao nhiệm vụ, thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý 2 năm 2020

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	% tăng, giảm	30/06/2020
1	Tổng giá trị TS	876,39	850,54	-2,9%	, 830,11
2	DT thuần	-	-	N/A	-
3	LN từ HĐKD	(55,19)	(25,84)	N/A	(20,44)
4	Lợi nhuận khác	-	-	N/A	-
5	LN trước thuế	(55,19)	(25,84)	N/A	(20,44)
6	LN sau thuế	(55,19)	(25,84)	N/A	(20,44)

Nguồn: BCTC năm 2019 và BCTC kiểm toán quý 2/2020 của Kieco

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Khoản công nợ phải thu chưa được đối chiếu xác nhận và phải trả đối chiếu xác nhận chưa đầy đủ tại ngày 30/06/2020 lần lượt là 68.237.000 đồng và 234.880.606 đồng. Chúng tôi không thể xác nhận tính đúng đắn của các khoản nợ này bằng thủ tục kiểm toán thay thế. (Theo chứng thư số Vc 20/11/17/DN ngày 16/11/2020: Khoản công nợ phải thu chưa được đối chiếu xác nhận tại ngày 30/06/2020 là 68.237.000 đồng và khoản phải trả chưa được đối chiếu tại ngày 30/06/2020 là 3.805.841 đồng).

Khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán chưa được trích lập dự phòng theo quy định tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính. Theo đó, số dự phòng trích lập thiếu so với quy định là 68.237.000 đồng. Nếu trích lập đúng theo quy định thì chi phí quản lý doanh nghiệp tăng lên và lợi nhuận kế toán trước thuế sẽ giảm đi với số tiền tương ứng.

Chi phí tiền lương phải trả cho người lao động nhưng hết thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế năm thực tế chưa chi. Theo đó, khoản chi phí không hợp lý hợp lệ là 28.451.610 đồng. Nếu chi phí này được loại trừ đúng thì chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp thêm trong kỳ tăng lên 1.602.676 đồng.

Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong

năm báo cáo

• **Thuận lợi:**

- Công ty đủ tư cách pháp nhân và chức năng với nhiều ngành nghề theo quy định của pháp luật; có trụ sở khang trang và các thiết bị thứ yếu hỗ trợ cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tương đối được đảm bảo; Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối 65% vốn điều lệ, nên có cơ hội để liên hệ tìm kiếm công việc làm phù hợp với giấy phép đăng ký kinh doanh của công ty nếu được sự quan tâm, hỗ trợ của cổ đông Nhà nước.

• **Khó khăn:**

- Do cơ chế, tổ chức có sự thay đổi mà cụ thể là việc thu hồi tài sản giữ hộ tại công ty theo Quyết định 69/QĐ-UBND của UBND tỉnh Kontum ngày 19/01/2012 để bàn giao cho đơn vị sự nghiệp mới thành lập quản lý, sử dụng (Ban quản lý – khai thác các công trình thủy lợi tỉnh Kon Tum). Việc Ủy ban nhân dân Tỉnh thu hồi tài sản giữ hộ tại công ty nên công ty không còn công trình thủy lợi để quản lý, khai thác thực hiện nhiệm vụ công ích gắn với hoạt động SXKD của đơn vị, nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến công việc chính của công ty và việc làm của người lao động sau thời điểm thực hiện quyết định 69/QĐ-UBND. Vì vậy, đa số người lao động tại công ty trước đây tự nguyện làm đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động với công ty để xin chuyển đi làm công việc ở đơn vị mới.
- Sau khi công ty thực hiện xong công tác bàn giao theo quyết định 69/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 19/01/2012 vào tháng 3/2012 thì công ty không còn đối tượng quản lý, khai thác, sử dụng và xây dựng kế hoạch SXKD theo cơ chế đặt hàng để thực hiện nhiệm vụ công ích nữa.
- Tài sản và các công trình thủy lợi đã được bàn giao cho đơn vị mới (Ban quản lý – khai thác các công trình thủy lợi tỉnh Kon Tum), nên công ty không có việc làm, nhân lực không còn; nguồn vốn lưu động công ty không có, báo cáo tài chính của công ty các năm liền kề gần đây không có báo cáo âm, không có doanh thu về hoạt động SXKD, do đó năng lực tài chính của công ty không đảm bảo trong việc tham gia đấu thầu, nhận thầu xây dựng công trình; uy tín cạnh tranh trong công việc không có nên quá trình tìm kiếm công việc phù hợp với giấy phép kinh doanh của công ty rất khó khăn và không thể.
- Thực tế trong gần mười năm trở lại đây do chủ trương, cơ chế thay đổi nên công ty không tìm được việc làm theo giấy phép đăng ký kinh doanh; mặt khác không có sự tham gia và hỗ trợ của các cổ đông kể cả cổ đông Nhà nước (có vốn điều lệ 65% Cp) nên mọi hoạt động của công ty đã bị ngưng trệ và ngừng hoạt động, công ty chỉ tồn tại trên danh nghĩa.
- Thực hiện chủ trương của Thoái 65% phần vốn Nhà nước tại công ty từ năm

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

2013 nhưng do cơ chế, chính sách, quy định áp dụng thay đổi ... đến nay vẫn chưa thực hiện xong.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,78	1,80
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	1,78	1,80
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	32,73%	33,72%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	48,65%	50,88%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	Vòng	N/A	N/A
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	N/A	N/A
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	N/A	N/A
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	-8,94%	-4,48%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	-6,10%	-2,99%
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	N/A	N/A
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng/cp	(773)	(362)

Nguồn: BCTC năm 2019 của Kieco

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

5. Tình hình tài sản của Công ty

a) Tình hình tài sản - nguồn vốn tại thời điểm ngày 31/12/2018, 31/12/2019 và 30/06/2020

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
I	Tổng tài sản	876.386.866	850.544.426	830.106.197
1	Tài sản ngắn hạn	510.986.866	517.624.426	513.426.197
2	Tài sản dài hạn	365.400.000	332.920.000	316.680.000
II	Nguồn vốn	876.386.866	850.544.426	830.106.197
1	Nợ phải trả	286.827.739	286.827.739	286.827.739
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	589.559.127	563.716.687	543.278.458

Nguồn: BCTC năm 2019 và BCTC kiểm toán 06 tháng 2020 của Kieco

b) Tài sản cố định hữu hình tại thời điểm 31/12/2019

Khoản mục	Nguyên giá (đồng)	Hao mòn lũy kế (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
Nhà cửa, vật kiến trúc	821.000.000	488.080.000	332.920.000
Máy móc thiết bị	51.000.000	51.000.000	-
Phương tiện vận tải	210.000.000	210.000.000	-
Thiết bị dụng cụ quản lý	78.952.000	78.952.000	-
Tổng cộng	1.160.952.000	828.032.000	332.920.000

Nguồn: BCTC năm 2019 của Kieco

6. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

Danh sách các bất động sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của Công ty:

Stt	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Hình thức sử dụng	Căn cứ pháp lý
1	Số 42 Đường Hoàng Diệu, tp Kon Tum chiều rộng x dài = (14,1x29,0)m; số tờ bản đồ: 19, số thửa đất: 38	417,01	Đã xây dựng trụ sở làm việc		Thuê đất trả tiền hàng năm	

Nguồn: Kieco

7. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2021

Hiện tại Công ty đang phối hợp với các ngành chức năng liên quan thực hiện công tác thoái 13,04% phần vốn Nhà nước tại công ty theo chủ trương của UBND tỉnh Kon Tum.

Từ năm 2012 đến nay do không tìm được việc làm nên không thực hiện được kế hoạch sản xuất kinh, vì vậy lợi nhuận hàng năm đều âm và được thể hiện qua Báo cáo tài chính hàng năm (tính đến 06 tháng đầu năm 2020 âm hơn 407 triệu đồng).

8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện

Không có.

9. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum
2. **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông
3. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần
4. **Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng:** 9.313 cổ phần, chiếm tỷ lệ 13,04% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ
5. **Giá khởi điểm chào bán:** 26.093 đồng/cổ phần

6. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm:

Căn cứ trên cơ sở đề xuất của Công ty Cổ phần Thông tin và Thẩm định giá Miền Nam tại Báo cáo xác định giá trị doanh nghiệp số Vc 20/11/17/DN ngày 16/11/2020 về giá cổ phần của Kieco để chuyển nhượng phần vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum tại Kieco, Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum đã có Văn bản số 4556/UBND-KTTH ngày 10/12/2020 quyết định giá khởi điểm là 26.093 đồng/cổ phần

7. Phương thức chuyển nhượng vốn:

Theo Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum đầu tư tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum, việc chuyển nhượng cổ phần của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum tại Kieco bằng hình thức đấu giá công khai thông thường ngoài sàn qua Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt. Trường hợp bán đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh. Trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.

8. Tổ chức chào bán:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT.

Trụ sở chính: 72 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (024) 928 8080 Fax: (024) 39289888

Chi nhánh: Lầu 8, 233 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 39146888 Fax: (028) 39147999

Website: www.bvsc.com.vn

9. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn: dự kiến vào tháng 03/2021

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

10. Đăng ký mua cổ phần:

Thời hạn, số lượng, phương thức thanh toán, chuyển giao cổ phần, số lượng cổ phần đặt mua tối thiểu, thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phần,... được thực hiện theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum.

11. Thời gian thực hiện đăng ký mua cổ phần dự kiến:

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum do Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ban hành.

12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:

Hiện nay Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum không có quy định về việc giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài.

Ngoài Điều lệ, Công ty tuân thủ các quy định về giới hạn tỷ lệ nắm của nhà đầu tư nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Hiện tại tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại Kieco là 0% vốn cổ phần.

Số lượng cổ phần chào bán cạnh tranh là 9.313 cổ phần, chiếm 13,04% vốn cổ phần của Công ty. Trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài trúng đấu giá thì tổng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa 9.313 cổ phần, chiếm 13,04 % vốn cổ phần của Công ty.

13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn: Không có.

14. Các loại thuế có liên quan:

Công ty tuân thủ luật thuế hiện hành đối với các loại thuế có liên quan đến đợt đấu giá cổ phần.

15. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:

Theo Quy chế đấu giá do Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ban hành.

VII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Thực hiện theo Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban Nhân

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum đầu tư tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum.

VIII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức tư vấn phương án chuyển nhượng vốn và thực hiện chào bán
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Trụ sở chính: Số 72 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3928 8080 Fax: (024) 3928 9888

Chi nhánh: Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3914 6888 Fax: (028) 3914 7999

Website: www.bvsc.com.vn

2. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN THUẾ ATAX

Địa chỉ: Lô A92, đường 30/4, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại: (0236) 3639 638 Fax: (0236) 3639 638

Website: <http://www.atax.vn/>

3. Tổ chức thẩm định giá

CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ MIỀN NAM

Địa chỉ: Số 359 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3920 5594 – 3920 5596 Fax: (028) 3837 8849

Website: <https://www.sivc.com.vn/>

IX. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy Lợi chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

Bản công bố thông tin này đã được Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy Lợi cung cấp.

Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum và Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt được miễn trách nhiệm trong trường hợp Kieco cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

Việc chuyển nhượng vốn này không phải là đợt huy động vốn cho Công ty cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy Lợi mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ thực góp của Công ty Khai thác và Xây dựng Thủy Lợi.

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy Lợi đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn thuế Atax. Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Kontum, ngày 01 tháng 02 năm 2021

ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN



Huyền Ngọc Hùng